

QUY CHẾ
ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ VÀ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN KIỂM SOÁT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY THƯỢNG ĐÌNH

Chương I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, đảm bảo được thực hiện đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Quy chế này điều chỉnh các hoạt động về việc đề cử, ứng cử và bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bao gồm:

- a) Quy định về đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
- b) Quy định về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

3. Đối tượng áp dụng: Các cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần của công ty Giấy Thượng Đình theo danh sách cổ đông chốt ngày 17h00 ngày 27/04/2020 hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp lệ.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ các cổ đông

1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông đều được nhận một Phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và một Phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát, trên phiếu có ghi rõ số cổ phần mà cổ đông đó nắm giữ và số phiếu tương ứng cổ đông được sử dụng để bầu.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội:

- a. Tuân thủ các điều kiện và thể thức bầu cử quy định tại Quy chế này;
- b. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội;

c. Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại số cổ phần ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu

d. Nghiêm túc chấp hành Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử tại phiên họp Đại hội, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

Chương II:

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, BKS

Điều 3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào HĐQT

1. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT :

Số lượng thành viên HĐQT là năm (05) người.

Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (05) năm.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT (theo quy định tại khoản 1 điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ công ty)

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b. Là cổ đông cá nhân hoặc đại diện cho nhóm cổ đông sở hữu ít nhất năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh; hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Hội đồng quản trị:

a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng cử viên.

b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử hai (02) ứng cử viên.

c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử ba (03) ứng cử viên.

d. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử bốn (04) ứng cử viên.

e. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử năm (05) ứng cử viên.

f. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử sáu (06) ứng cử viên.

g. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên.

Điều 4. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Ban Kiểm soát

1. Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên BKS:

Số lượng thành viên HĐQT là năm (05) người.

Nhiệm kỳ của HĐQT là năm (05) năm.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát (theo quy định tại khoản 1 điều 169 Luật Doanh nghiệp; Điều lệ công ty)

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp

b. Không phải vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, và người quản lý khác.

c. Có trình độ chuyên môn tốt nghiệp Đại học trở lên.

d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

e. Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

3. Đề cử, ứng cử viên để bầu vào Ban kiểm soát:

a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một (01) ứng cử viên.

b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử hai (02) ứng cử viên.

c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử ba (03) ứng cử viên.

d. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử bốn (04) ứng cử viên.

e. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử năm (05) ứng cử viên.

f. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ đủ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử sáu (06) ứng cử viên.

g. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

1. Đơn đề cử, ứng cử vào các chức danh Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.giaythuongdinh.com.vn

2. Lý lịch cá nhân (hoặc văn bản tương đương) của ứng viên (01 bản gốc) theo mẫu đăng tải trên website www.giaythuongdinh.com.vn

3. Các văn bản khác chứng minh ứng cử viên đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật (01 bản gốc hoặc bản sao hợp lệ)

Điều 6. Lựa chọn các ứng cử viên

Căn cứ trên Đơn xin ứng cử, đề cử của các cổ đông nhóm đề cử, ứng cử vào thành viên Ban kiểm soát Công ty, Ban tổ chức Đại hội sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện như quy định để đưa vào danh sách ứng viên tham gia bầu vào Ban kiểm soát và thông qua danh sách tại Đại hội.

Điều 7. Thông tin gửi hồ sơ

Hồ sơ đề cử, ứng cử xin gửi về Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình trước 16h00 ngày 24/05/2020 (quá thời hạn trên hồ sơ không có giá trị) theo địa chỉ sau:

Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình

Địa chỉ: số 277 đường Nguyễn Trãi. P.Thanh Xuân Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024.38544312

Fax: 024.38582063

Chương III:

BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Phiếu bầu

a. Phiếu bầu được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành (phiếu màu vàng bầu Hội đồng quản trị, phiếu màu xanh bầu Ban kiểm soát) và có dấu treo của công ty cổ phần Giấy Thượng Đình.

b. Trên phiếu bầu ghi rõ danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC; Tên cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền; Tổng số phiếu bầu;

c. Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền) ngay khi đăng ký tham dự Đại hội.

2. Ghi phiếu bầu

a. Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống tương ứng trên phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ quyền biểu quyết.

- b. Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác
- c. Ký xác nhận việc thực hiện bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- a. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty
- b. Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu
- c. Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền)
- d. Cổ đông hoặc Người đại diện ủy quyền không ký xác nhận trên Phiếu bầu.

Điều 9. Phương thức bầu cử

- 1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 2. Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần cá nhân sở hữu và cổ phần được ủy quyền đại diện) nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị được bầu hoặc số lượng thành viên Ban kiểm soát được bầu. Cổ đông có quyền sử dụng hoặc không sử dụng một phần hoặc dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho ứng cử viên.

Điều 10. Ban Bầu cử và Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- 1. Ban bầu cử và kiểm phiếu:
 - a) Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm 03 người do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - b) Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm tiến hành các thủ tục cần thiết cho việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, bao gồm: Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế bầu cử, danh sách ứng viên bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, trình tự bỏ phiếu; hướng dẫn ghi phiếu; giám sát việc bỏ phiếu và tiến hành kiểm phiếu, công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- 2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:
 - a) Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
 - b) Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

- c) Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d) Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

- 1. Ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị là 05 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
- 2. Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là 03 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
- 3. Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị và/hoặc Ban kiểm soát do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 12. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu.

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử và kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Danh sách thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trúng cử được sắp xếp theo thứ tự số phiếu bầu từ cao xuống thấp.

2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Chương IV:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Quy chế này gồm có 13 Điều do Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Các Cổ đông, thành viên Ban Tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Giấy Thượng Đình chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN DUY TÂN

PHỤ LỤC
HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu cử:

- Phiếu màu vàng: Bầu Hội đồng quản trị.
- Phiếu màu xanh: Bầu Ban kiểm soát.

2. Bỏ phiếu:

- Bỏ phiếu bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát vào thùng phiếu.

3. Ghi Phiếu bầu cử:

- Mỗi cổ đông có Tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát.

- Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu cử.

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu bầu ghi trên Phiếu bầu cử.

Ví dụ: Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 05 thành viên vào Hội đồng quản trị trong tổng số 07 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó Tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là:

1.000 x 5 = 5.000 Phiếu bầu để bầu thành viên Hội đồng quản trị

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều Tổng số phiếu bầu của mình cho 7 ứng viên vào Hội đồng quản trị (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu).

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết Tổng số phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên.

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	0
2. Ứng viên 2	5.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (Nhưng không đều nhau).

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	3.000
2. Ứng viên 2	500
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	300
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	200
7. Ứng viên 7	0
Tổng số phiếu bầu	5.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A không dồn hết phiếu bầu của mình cho các ứng viên.

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	2.000
3. Ứng viên 3	0
4. Ứng viên 4	0
5. Ứng viên 5	0
6. Ứng viên 6	0
7. Ứng viên 7	0
Tổng số phiếu bầu	3.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành, không có dấu của Công ty;
- Phiếu bầu cử gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm ứng viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá Tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu;
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.